

HƯỚNG TỚI BIÊN SOẠN *BÁCH KHOA THƯ TỰ LỰC VĂN ĐOÀN*¹BUI THANH DŨNG²

Abstract: *Tự Lực Văn Đoàn* was a Vietnamese literary group that created a literary school, a literary reform movement in the 1930s of the 20th century, bringing a progressive ideology and cultural imprints to the history of Vietnamese literature. Conducting research and compiling a systematic, comprehensive and informative reference work on *Tự Lực Văn Đoàn* is a meaningful work that contributes to the study of Vietnamese literature. This article provides an overview of related research and reference works, establishes principles and guidelines for compilation, and building a table of entries for the *Encyclopedia of Tự Lực Văn Đoàn*.

Keywords: *encyclopedia, Tu luc van doan, Vietnamese literary reform.*

1. Lời nói đầu

Tự lực văn đoàn là một tổ chức văn học Việt Nam mang tính hội đoàn, của một nhóm nhà văn, đã tạo nên một trường phái văn học, một phong trào cách tân văn học, khởi đầu là một tổ chức văn bút do Nhất Linh (Nguyễn Tường Tam) khởi xướng vào năm 1932. Hơn 90 năm từ khi hình thành, Tự lực văn đoàn đã được nhiều nhà nghiên cứu đánh giá là tổ chức văn học có sức ảnh hưởng không chỉ ở lĩnh vực văn chương mà còn ở cả lĩnh vực báo chí và văn hoá. Trong khoảng 10 năm tồn tại và hoạt động, có nhiều đóng góp cho nền văn học nước nhà.

Cho đến nay đã có nhiều công trình nghiên cứu chuyên sâu và có hệ thống về giá trị và vai trò lịch sử văn học của Tự lực văn đoàn. Trong lịch sử văn học Việt Nam, Tự lực văn đoàn không phải là nhóm văn học đầu tiên và duy nhất (còn có những nhóm nổi tiếng khác như Tao đàn nhị thập bát tú, Chiêu Anh các, Tùng Vân thi xã,...) nhưng đây là nhóm có những tư tưởng cách tân. Hiện nay đã xuất hiện một số cuốn từ điển về văn học mà trong đó có xuất hiện những mục từ về Tự lực văn đoàn, nhưng chưa có một công trình tra cứu chuyên biệt nào về nhóm văn học này. Vì vậy, việc biên soạn một công trình bách khoa thư về Tự lực văn đoàn một cách tổng hợp toàn bộ nội dung và loại hình mục từ như khái niệm/thuật ngữ, tác giả, tác phẩm, trào lưu/nhóm phái một cách có hệ thống không chỉ góp phần giúp người đọc có cái nhìn hệ thống về sự hình thành và phát triển của một phong trào văn học cụ thể mà còn làm rõ hơn về mặt lí luận biên soạn và biên tập một cuốn bách khoa thư mang tính chuyên ngành (văn học) ở đối tượng cụ thể (Tự lực văn đoàn).

2. Cơ sở lí luận và thực tiễn

2.1. Cơ sở lí luận

Theo *Từ điển bách khoa Britannica* [17, tập 1, tr.133], có thể hiểu bách khoa thư là công cụ tra cứu “chứa những thông tin về mọi ngành chuyên môn hoặc đề cập một cách toàn diện về ngành chuyên môn riêng biệt; nó hoàn chỉnh và giải thích các chủ đề chi tiết hơn từ điển; nó khác niên giám ở chỗ thông tin của nó không bị lỗi thời và không lấy từ văn bản giáo khoa nhằm để tham khảo và để hiểu với những người không chuyên môn”.

Theo định nghĩa trong *Từ điển bách khoa Việt Nam* [15, tr.139], về chức năng thì bách khoa thư là loại sách công cụ tra cứu, học tập, giảng dạy và phổ biến khoa học kĩ thuật; về nhiệm vụ thì bách khoa thư chứa đựng tri thức khoa học cơ bản của một hoặc nhiều ngành dựa trên những tư liệu đã được tổng kết và đánh giá; còn về giá trị thì bách khoa thư có thể được ví như “ngân hàng thông tin tại chỗ”, công cụ phổ biến khoa học - kĩ thuật và góp phần hình thành tư duy khoa học.

Thế hệ biên soạn bách khoa thư, theo GS. Hà Học Trạc [14, tr.159], được hiểu là quá trình từ tuyển chọn mục từ, biên soạn mục từ, thẩm định bản thảo, biên tập nội dung, biên tập kĩ thuật đến chế bản

¹ Bài viết là sản phẩm của Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm 2025 “*Biên soạn Bách khoa thư Tự lực văn đoàn*”, do Viện Ngôn ngữ học là tổ chức chủ trì.

² Viện Ngôn ngữ học, Email: bui.thanhdzung@gmail.com

thành sách (nếu có). Trong biên soạn mục từ bách khoa thư, thể lệ yêu cầu tính chuẩn xác của tri thức; tính tinh gọn và chính xác của tư liệu; tính tra cứu, tra được, tra nhanh và đọc dễ hiểu.

Theo *Lịch sử - lý luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư* [14, tr.133], quá trình lựa chọn mục từ là khâu hết sức quan trọng. Căn cứ lựa chọn mục từ cần dựa trên hai yếu tố: loại hình bách khoa thư (bách khoa thư tổng hợp, bách khoa thư chuyên ngành, bách khoa địa phương,...) và đối tượng độc giả (về lứa tuổi, trình độ văn hoá,...). Phương pháp lựa chọn mục từ có thể theo ba cách chủ yếu: dựa trên các sách giáo khoa; dựa trên cơ sở các cuốn từ điển, loại bỏ những từ thuần túy ngôn ngữ, giữ lại những từ ngữ có nội dung tri thức bách khoa; dựa trên cơ sở phân loại khoa học, từ bảng cấu trúc phân loại mục từ mà tiến hành lựa chọn mục từ và dùng từ hoặc mục từ đặt tiêu đề cho các mục từ.

2.2. Cơ sở thực tiễn

Qua khảo sát tư liệu, chúng tôi nhận thấy các công trình nghiên cứu về nhóm Tự lực văn đoàn khá phong phú, đa dạng. Đó là những sách chuyên khảo, chuyên luận; các bài viết trên báo in, tạp chí; các bài luận án, luận văn tốt nghiệp hay dưới hình thức mục từ trong các công trình tra cứu (từ điển, từ điển bách khoa); ngoài ra còn có các bài viết trên cổng thông tin điện tử chính thống có liên quan.

2.2.1. Công trình nghiên cứu

Đầu tiên có thể kể đến bộ sách *Văn chương Tự lực văn đoàn* [13], chứa đựng khá đầy đủ các thông tin về tác giả và tác phẩm chính của nhóm Tự lực văn đoàn, là nguồn tài liệu bổ ích cho nhiệm vụ khi thực hiện biên soạn. Ngoài giới thiệu sơ lược về tiểu sử của từng nhà văn như Nhất Linh, Tú Mỡ, Khái Hưng, Hoàng Đạo, Thạch Lam, Trần Tiêu, Xuân Diệu, bộ sách còn chú trọng tuyển chọn đến các tác phẩm văn xuôi của nhóm, nhất là các tác phẩm tiêu biểu mà qua đó, có thể tìm hiểu kỹ hơn những giá trị cũng như những hạn chế lịch sử của Tự lực văn đoàn, cho phép nhận diện quá trình phát triển và quá trình đi xuống của văn phái này. Ngoài phần chủ yếu là tiểu thuyết, những tác phẩm này còn có thể là truyện ngắn, bút kí hoặc phóng sự.

Tập 1, bộ sách giới thiệu đôi nét về nhóm Tự lực văn đoàn, về tác giả Nhất Linh với các tác phẩm như: *Đoạn tuyệt, Nắng thu, Lạnh lùng, Đôi bạn, Bướm trắng, Thế rồi một buổi chiều, Bóng người trong sương mù*; tác giả Thế Lữ với *Vàng và máu, Thoa, Một người say rượu, Mau trí khôn, Vì tình, Câu chuyện trên tàu thủy, Một chuyện ngoại tình, Ông Phán nghiệm, Hai lần chết, Lưỡi tâm sét, Cái đầu lâu, Đêm trắng, Những nét chữ, Gói thuốc lá*; tác giả Tú Mỡ với *Dòng nước ngược*.

Tập 2, bộ sách giới thiệu các tác phẩm của Khái Hưng như: *Hồn bướm mơ tiên, Nửa chừng xuân, Tiêu Sơn tráng sĩ, Gia đình, Thoát ly, Đẹp, Thừa tự, Băn khoăn*; về Hoàng Đạo với *Trước vành móng ngựa, Con đường sáng*, tập truyện ngắn *Tiếng đàn*.

Tập 3, giới thiệu những tác phẩm viết chung của Nhất Linh và Khái Hưng như: *Gánh hàng hoa, Đời mưa gió, Anh phải sống*; về Thạch Lam với *Đứa con đầu lòng, Những ngày mới, Duyên số, Hai đứa trẻ, Tiếng chim kêu, Cái chân què, Cô áo lụa hồng, Gió lạnh đầu mùa,...*; về Xuân Diệu với *Phấn thông vàng, Người học trò tốt, Cái hóa lò, Đứa ăn mày, Tòa nhị kiêu,...*; và các tác phẩm của Trần Tiêu gồm: *Con trâu, Chồng con, Lòng cha, Sau lũy tre, Năm hạn, Ai phải?,...*

Tiếp theo là *Tuyển tập Tự lực văn đoàn* [16], trong đó in trọn các tác phẩm tiêu biểu như: *Đoạn tuyệt, Lạnh lùng* của Nhất Linh; *Con đường sáng* của Hoàng Đạo; *Hồn bướm mơ tiên, Nửa chừng xuân, Gia đình* của Khái Hưng; *Đời mưa gió* của Khái Hưng & Nhất Linh; cũng như các truyện ngắn chọn lọc của Thạch Lam; *Thơ thơ, Gửi hương cho gió* của Xuân Diệu; *Mấy vần thơ* của Thế Lữ; và tuyển chọn thơ *Giòng nước ngược* của Tú Mỡ.

Bộ tuyển tập thể hiện những quan niệm của Tự lực văn đoàn về sự cách tân xã hội và văn học; thông qua các tác phẩm của các nhà văn chủ chốt của nhóm có thể thấy được những đóng góp của họ về nội dung tư tưởng trong bối cảnh xã hội đương thời và những cách tân của họ trong văn chương Việt Nam giai đoạn 1930 - 1945. Bộ tuyển tập sẽ hỗ trợ đắc lực cho quá trình biên soạn các mục từ về tác phẩm của nhóm Tự lực văn đoàn cho nhiệm vụ này.

Trong *Tự lực văn đoàn - trào lưu và tác giả* [2], tác giả đã cung cấp những khảo luận chuyên sâu đánh giá về Tự lực văn đoàn từ đầu thế kỉ XX tới nay và tìm hiểu văn chương của nhóm trong xu hướng dân tộc, chống lễ giáo phong kiến cổ hủ, cách xây dựng nhân vật, nghệ thuật văn xuôi, cũng như hoạt động báo chí - xuất bản; đặc biệt là những đánh giá về các tác giả của nhóm, đầy đủ danh sách “bát tú”. Tiếp đó, cuốn sách tuyển chọn một số tác phẩm tiêu biểu, được đánh giá là những bài viết sâu sắc, có tính mới, đóng góp tạo phong cách viết của nhóm Tự lực văn đoàn; từ đó đưa ra những phân tích về các tác phẩm này. Đây là một hướng nghiên cứu công phu, đầy đủ, khách quan về một hiện tượng văn học Việt Nam đầu thế kỉ XX, đóng vai trò như bước khởi đầu và là cơ sở quan trọng trong xây dựng nền văn học Việt Nam hiện đại.

Nhắc đến Tự lực văn đoàn ai cũng nghĩ tới phong trào Thơ mới và Văn xuôi, với những tác giả nổi tiếng như Tú Mỡ, Thế Lữ, Thạch Lam... đem lại giá trị trường tồn và có tính thời đại, trong đó một số tác phẩm còn được giảng dạy cho học sinh khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Cuốn sách *Nhìn lại thơ mới và văn xuôi Tự lực văn đoàn* [12] với những bài viết đi sâu tìm hiểu và đánh giá đặc điểm, thành tựu và công bố những tư liệu mới nhất về Thơ mới và Tự lực văn đoàn. Sự góp mặt của các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực này: PGS. Trần Hữu Tá, GS. Nguyễn Đăng Mạnh, GS. Phong Lê, GS. Trần Đình Sử, GS. Nguyễn Huệ Chi, GS. Huỳnh Như Phương, PGS. Nguyễn Thành Thi, PGS. Đoàn Lê Giang, TS. Chu Văn Sơn, nhà nghiên cứu Phạm Thảo Nguyên... cùng nhiều giáo sư, nhà nghiên cứu ở TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Huế, Đà Nẵng và nhiều tỉnh thành khác trong cả nước, tập sách thực sự là món quà quý giá mà tủ sách Thế Giới Mới giới thiệu với độc giả gần xa.

Nhà phê bình Vũ Ngọc Phan trong tác phẩm *Nhà văn hiện đại* [11] gồm 04 quyển, tổng số lượng khoảng 1.500 trang cũng đã dành hơn 100 trang đánh giá về Tự lực văn đoàn, đồng thời thừa nhận tài năng của các nhà văn Tự lực văn đoàn. Ông gọi Nhất Linh là một “tiểu thuyết gia” với mong muốn trừ bỏ những thứ xấu xa trong gia đình và ngoài xã hội ở bất kì giai cấp nào thời bấy giờ, chứ không riêng gì thành phần thợ thuyền, dân quê. Ông cũng viết về Khái Hưng như một người có biệt tài nắm bắt tâm lí phụ nữ Việt Nam, luôn đề tâm tới những hủ tục trong gia đình thời phong kiến - những tiểu thuyết về phong tục của Khái Hưng rất có giá trị.

Một loạt các cuốn sách của tác giả Vu Gia (tên thật Phạm Ngọc Phúc, sinh năm 1952) cũng đã góp phần giúp độc giả hiểu chi tiết hơn về thân thế, sự nghiệp và phong cách viết của những thành viên Tự lực văn đoàn, cũng như phương châm hoạt động chung của nhóm là tự do sáng tác, không gò bó theo khuôn mẫu nào. Có thể liệt kê một số bài viết như: *Hoàng Đạo, nhà báo, nhà văn* [4], *Khái Hưng, người đổi mới văn chương* [8], *Thạch Lam, thân thế và sự nghiệp* [3], *Thế Lữ, một khách si tình* [7], *Trần Tiêu, nhà văn độc đáo của Tự lực văn đoàn* [5], *Tú Mỡ, người gieo tiếng cười* [6]. Khi nghiên cứu từng tác giả cụ thể, độc giả có thể thấy mỗi thành viên của nhóm có một hoàn cảnh khác nhau và tự biết vượt qua khỏi “cái rào cản” chính mình để khẳng định mình chứ không dựa dẫm vào ai. Họ làm việc cật lực với mục đích làm giàu văn sản trong nước, không mang tính hình thức sáo rỗng. Đây sẽ là nguồn tài liệu hữu ích cho quá trình biên soạn các mục từ về tác giả nhóm Tự lực văn đoàn.

2.2.2. Công trình tra cứu

Từ điển tác phẩm văn xuôi Việt Nam (tập 1) [1] với gần 400 mục từ tương ứng với các tác phẩm văn xuôi, với mục đích giới thiệu những điều cần thiết về mỗi tác phẩm, và thông qua toàn bộ công trình, giúp người đọc có cái nhìn tổng quát diện mạo chung của văn xuôi trên lịch trình nửa thế kỉ, từ cuối thế kỉ XX đến năm 1945. Với cách trình bày các mục từ theo trình tự thời gian xuất hiện, người đọc có thể hình dung phần nào những bước khởi đầu của văn xuôi quốc ngữ, từ những tác phẩm đầu tay cho tới những tác phẩm lớn. Trong cuốn từ điển này có xuất hiện một số tác phẩm của nhóm “Tự lực văn đoàn” như *Ba hồi kinh dị*, *Vàng và máu* (Thế Lữ), *Đoạn tuyệt* (Nhất Linh), *Đời mưa gió* (Nhất Linh - Khái Hưng), *Đời mưa gió*, *Hôn bướm mơ tiên* (Khái Hưng), *Gió lạnh đầu mùa*, *Nắng trong vườn* (Thạch Lam).

Mục từ “Tự lực văn đoàn” xuất hiện trong *Từ điển bách khoa Britannica* (tiếng Việt) [16, tập 2, tr.2841] được miêu tả là một tổ chức sáng tác văn học của Việt Nam, nội dung có nhắc tới các nhà văn Nhất Linh (Nguyễn Tường Tam), Hoàng Đạo (Nguyễn Tường Linh), Thạch Lam (Nguyễn Tường

Lân), Khái Hưng (Trần Khánh Giur), Tú Mỡ (Hồ Trọng Hiếu), Thế Lữ (Nguyễn Thứ Lễ), .v.v. với cơ quan ngôn luận là tuần báo *Phong Hoá và Ngày Nay*. Mục từ nhắc tới các tác phẩm tiêu biểu của nhóm như là thành tựu của họ trong chủ trương đấu tranh chống lại thiết chế xã hội phong kiến nửa thực dân ở Việt Nam bằng văn hoá, chứ không bằng chính trị, quân sự; đó là những tiểu thuyết *Nửa chừng xuân*, *Đoạn tuyệt*, *Con đường sáng*, *Bướm trắng*, v.v.

Mục từ “Tự lực văn đoàn” trong *Từ điển văn học (bộ mới)* [9, tr.1899] do nhà nghiên cứu Nguyễn Huệ Chi biên soạn cũng cung cấp thông tin khái quát về sự thành lập của nhóm, các nhà văn cùng những tác phẩm tiêu biểu, thể hiện hiện thực xã hội và thời cuộc lúc bấy giờ: thực chất xấu xa của chế độ phong kiến trên nhiều bình diện, đưa ra hình ảnh người phụ nữ bị kim hãm trong vòng tăm tối đến tuyệt vọng, hoặc sự kiên quyết đấu tranh để tự giải phóng bản thân, bảo vệ quyền tự do yêu đương và hạnh phúc cá nhân; những cảnh đời đen tối, cùng khổ và cơ cực; hay hình ảnh những cặp thanh niên tân học không chấp nhận cuộc đời trường giả, tự mình tham gia cày cấy mong thay đổi phần nào thân phận người nông dân khốn cùng. Về khía cạnh báo chí, mục từ cũng đề cập tới phong trào “Thơ mới”, báo *Ngày nay*, NXB. Đời nay, báo *Phong Hoá*, là những phương tiện truyền thông gắn liền với hoạt động của nhóm “Tự lực văn đoàn”.

Từ điển tác giả, tác phẩm Văn học Việt Nam (dùng trong nhà trường) [10] gồm 426 mục từ về tác giả, 227 mục từ về tác phẩm, trong đó có biên soạn khái quát một số mục từ liên quan đến các nhà văn trong nhóm “Tự lực văn đoàn” như: Hoàng Đạo, Khái Hưng, Nhất Linh, Trần Tiêu, Thế Lữ, Tú Mỡ, Xuân Diệu, Thạch Lam; cùng những tác phẩm tiêu biểu của họ như *Gánh hàng hoa*, *Đời mưa gió* (Nhất Linh và Khái Hưng viết chung), *Vàng và máu*, *Ba hồi kinh dị* (Thế Lữ), *Thơ thơ* (Xuân Diệu), *Anh phải sống*, *Đoạn tuyệt*, *Người quay tơ*, *Nho phong*, ... (Nhất Linh), *Nửa chừng xuân*, *Hồn bướm mơ tiên* (Khái Hưng), *Con trâu*, *Chồng con*, (Trần Tiêu), *Gió đầu mùa* (Thạch Lam). Tuy chỉ chiếm một phần trong số lượng mục từ có liên quan đến nhóm Tự lực văn đoàn, nhưng với những nội dung cô đọng, súc tích, cuốn từ điển này có thể trở thành tài liệu tham khảo để tra cứu trong quá trình biên soạn của nhiệm vụ.

3. Hướng tới biên soạn *Bách khoa thư Tự lực văn đoàn*

3.1. Xây dựng nguyên tắc, thể lệ biên soạn

Về nguyên tắc biên soạn: cần đảm bảo tính hệ thống, chuyên sâu và toàn diện cung cấp đầy đủ các tri thức khoa học đưa vào trong mục từ về Tự lực văn đoàn. Những thông tin trong mục từ đảm bảo tính chính xác và thống nhất, phản ánh đúng thông tin về nhóm Tự lực văn đoàn trong quá trình hình thành và phát triển. Ngôn ngữ biên soạn các mục từ cần đảm bảo sự cô đọng, súc tích, dễ hiểu, tránh lan man, mang tính chuẩn mực của ngôn ngữ khoa học, truyền đạt được lượng thông tin đầy đủ tới độc giả.

Về thể lệ biên soạn: *Bách khoa thư Tự lực văn đoàn* cần tuân thủ các thể lệ về quy cách trình bày mục từ (đầu mục từ và nội dung mục từ); thể lệ về quy tắc chính tả, viết tắt, phiên chuyển tiếng nước ngoài; thể lệ về trình bày kênh hình; thể lệ về trích dẫn trong mục từ, chuyên chú, sắp xếp theo thứ tự ABC;...

3.2. Xây dựng bảng mục từ

3.2.1. Tiêu chí lựa chọn mục từ

Các tác gia, tác phẩm, tổ chức, sự kiện, trào lưu tiêu biểu của nhóm Tự lực văn đoàn được đưa vào thành mục từ biên soạn trong biên soạn *Bách khoa thư Tự lực văn đoàn* sẽ được lựa chọn theo một số tiêu chí cơ bản: những tác gia văn học có vai trò và ý nghĩa trong việc thành lập, duy trì và phát triển hoạt động của nhóm Tự lực văn đoàn; những tác phẩm tiêu biểu của các nhà văn Tự lực văn đoàn trong suốt quá trình hình thành, phát triển và tan rã, từ 1932 - 1942; những tổ chức, cơ quan ngôn luận thường đăng và xuất bản những ấn phẩm của nhóm Tự lực văn đoàn trong quá trình hoạt động; những sự kiện nổi bật trong quá trình hoạt động của nhóm Tự lực văn đoàn.

Các mục từ được tuyển chọn từ những công trình nghiên cứu và tra cứu như sách, báo in, từ điển, báo điện tử chính thống... Công đoạn chọn mục từ gồm: đọc và phát hiện mục từ, kiểm tra độ chính

xác của mục từ, nguồn gốc xuất xứ; đồng thời mang tính phổ biến và tiêu biểu cho phong cách sáng tác văn học của nhóm Tự lực văn đoàn.

3.2.2. Xây dựng bảng mục từ

Bách khoa thư Tự lực văn đoàn là công trình tra cứu bao gồm 140 mục từ cỡ vừa và nhỏ về những tác giả, tác phẩm, sự kiện, trào lưu nhóm phái của nhóm Tự lực văn đoàn. Mỗi loại hình mục từ có cấu trúc vi mô riêng biệt, bao gồm đầu mục từ, nội dung mục từ, hình ảnh minh họa, tên người biên soạn và tài liệu tham khảo.

Số lượng 140 mục từ được chia thành hai giai đoạn biên soạn, mỗi giai đoạn biên soạn 70 mục từ, tương ứng với hai thời kì của hai tờ báo *Phong Hoá* và *Ngày Nay*, 1932 - 1936 và 1936 - 1942. Giai đoạn 1 giúp độc giả hiểu rõ về quá trình hình thành và phát triển của nhóm Tự lực văn đoàn; giai đoạn 2 nói về quá trình cực thịnh và uy tín của nhóm, với nhiều tác phẩm tiêu biểu cũng như số lượng tác giả cộng tác viên ngày càng tăng, cho đến khi bị giải tán, tan rã.

4. Kết luận

Qua những điều trình bày ở trên có thể thấy những công trình nghiên cứu về nhóm Tự lực văn đoàn khá phong phú và đa dạng về đời tư các tác gia văn học của nhóm cũng như phong cách và nghệ thuật văn chương trong các tác phẩm của họ. Các mục từ mang tính bách khoa thư về nhóm Tự lực văn đoàn cũng xuất hiện trong một số công trình tra cứu cũng đã xuất hiện, nhưng còn khá rải rác và chưa mang tính hệ thống, súc tích và đầy đủ thông tin. Việc biên soạn *Bách khoa thư Tự lực văn đoàn* sẽ giúp độc giả có cái nhìn tổng quát, đầy đủ về nhóm Tự lực văn đoàn, cũng như có thể tham khảo chuyên sâu các mục từ về tác giả, tác phẩm, sự kiện, trào lưu nhóm phái đối với những độc giả có nhu cầu học tập và nghiên cứu sâu hơn về văn học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ Tuấn Anh, Bích Thu (chủ biên). *Từ điển tác phẩm văn xuôi Việt Nam (Từ cuối thế kỷ XIX đến 1945)*. NXB Văn học. 2001.
2. Hà Minh Đức. *Tự lực văn đoàn - trào lưu và tác giả*. NXB Giáo dục, Hà Nội. 2007.
3. Vu Gia. *Thạch Lam. Thân thế và sự nghiệp*. NXB Văn hoá, Hà Nội. 1995.
4. Vu Gia. *Hoàng Đạo, nhà báo, nhà văn*. NXB Văn hoá, Hà Nội. 1997.
5. Vu Gia. *Trần Tiêu, nhà văn độc đáo của Tự lực văn đoàn*. NXB Thanh niên, Hà Nội. 2006.
6. Vu Gia. *Tú Mỡ, người gieo tiếng cười*. NXB Thanh niên, Hà Nội. 2008.
7. Vu Gia. *Thế Lữ, một khách si tình*. NXB Thanh niên, Hà Nội. 2009.
8. Vu Gia. *Khái Hưng, người đổi mới văn chương*. NXB Thanh niên, Hà Nội. 2011.
9. Đỗ Đức Hiểu, Nguyễn Huệ Chi, Phùng Văn Tửu, Trần Hữu Tá (chủ biên). *Từ điển Văn học - bộ mới*. NXB Thế giới, Hà Nội. 2004.
10. Nguyễn Đăng Mạnh, Bùi Duy Tân, Nguyễn Như Ý (chủ biên). *Từ điển tác giả, tác phẩm Văn học Việt Nam (dùng trong nhà trường)*. NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội. 2012.
11. Vũ Ngọc Phan. *Nhà văn hiện đại*. NXB Tân Dân, Hà Nội. 1942.
12. Trần Hữu Tá, Đoàn Thành Thi, Đoàn Lê Giang (chủ biên). *Nhìn lại thơ mới và văn xuôi Tự lực văn đoàn*. NXB Thanh niên, Hà Nội. 2013.
13. Phan Trọng Thường, Nguyễn Cừ (giới thiệu và tuyển chọn). *Văn chương Tự lực văn đoàn*. NXB Giáo dục, Hà Nội. 1999.
14. Hà Học Trạc. *Lịch sử - lý luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư*. NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội. 2004.
15. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo Biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam. *Từ điển bách khoa Việt Nam (tập 1)*. NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội. 2007.
16. Hội nhà văn. *Tuyển tập Tự lực văn đoàn*. NXB Hội nhà văn, Hà Nội. 1999.
17. Hội đồng chỉ đạo biên dịch - biên soạn Từ điển bách khoa Britannica. *Từ điển bách khoa Britannica (02 tập)*. NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội. 2014.